

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**



Bản án số: 89/2018/HSST

Ngày: 16/8/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Xuân.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Bính

2/ Bà Nguyễn Thị Ánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nhàn - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hoà Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2018/TLST- HS ngày 27 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2018/HSST-QĐ ngày 02/8/2018 đối với bị cáo:

Trần Văn T; Tên gọi khác: T CM; Sinh năm: 1989, tại tỉnh Bình Thuận

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố B, phường M, thành phố P; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: lao động biển; Con ông Trần Văn S và bà Đồng Thị B; sinh năm 1968; nghề nghiệp: lao động biển; Có vợ không đăng ký kết hôn: Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1989, Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án: Tại bản án số 199/2010/HSTT ngày 09/12/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã xử phạt 24 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2012; Tại bản án số 92/2012/HSTT ngày 18/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 143 BLHS năm 1999, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/02/2016.; Tại bản án số 94/2015/HSTT ngày 19/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết đã xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ” quy định tại khoản 1 Điều 257 BLHS năm 1999, hiện T chưa chấp hành hình phạt tù đối với bản án này; Tiền sự: không; Hoạt động nhân thân: Ngày 29/8/2012, Trần Văn T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định số 1527/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp hành chính đưa vào trung tâm chữa bệnh trong thời

hạn 12 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an TP.Phần Thiết.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thị Diễm H, sinh năm 1989, trú tại khu phố B, phường M, TP.P. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 01/12/2017, Đoàn biên phòng Mũi Né phối hợp với Công an phường Mũi Né, thành phố Phần Thiết bắt quả tang Nguyễn Hải H (sinh năm: 1990, trú tại khu phố M, phường M, thành phố P) đang tàng trữ 01 đoạn ống nhựa dùng để uống nước màu đỏ, hàn kín, có chứa chất bột màu trắng dạng nén. H khai nhận đó là tộp Heroin vừa mua được của Trần Văn T với giá 100.000 đồng.

Đến **khoảng 20h ngày 01/12/2017** Đoàn biên phòng Mũi Né tiếp tục phối hợp với Công an phường Mũi Né, thành phố Phần Thiết kiểm tra hành chính nhà của Trần Văn T thuộc khu phố B, phường M, TP. P, tỉnh Bình Thuận , thì phát hiện và thu giữ trong túi áo, treo trong phòng riêng của T: 01 hộp nhựa màu trắng, trong đó chứa 20 đoạn ống nhựa dùng để uống nước màu trắng, hàn kín, bên trong các đoạn ống nhựa đều có chứa chất bột màu trắng, dạng nén nghi ngờ là chất ma túy.

Theo Trần Văn T khai nhận vào buổi chiều cùng ngày 01/12/2017T đã mua 20 đoạn ống nhựa chứa chất Hê rôin, của đối tượng tên Tuấn (không rõ nhân thân) với giá 2.000.000đ,và cất giữ .

Lực lượng kiểm tra đã tiến hành niêm phong vật chứng là các đoạn ống nhựa nghi chứa chất ma túy thu giữ từ Hồ và T.

Tại Bản kết luận giám định số 766/KLGD-PC54 ngày 04/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:*Mẫu M thu giữ tại nhà T gửi giám định có khối lượng 0,2926 gam, là Heroin.*

Tại Bản kết luận giám định số 807/KLGD-PC54 ngày 22/12/2017, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: *Mẫu M gửi giám định (thu giữ trên người của Hồ) có khối lượng 0,0259 gam, là Heroin.*

Đối với đối tượng tên Tuấn, là người đã bán ma túy cho T, do không xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP.Phần Thiết xác định :không có cơ sở để truy tìm và xử lý.

Đối với việc Nguyễn Hải H khai mua của Trần Văn T, nhưng T không thừa nhận, ngoài ra không có chứng cứ nào khác , do vậy Cơ quan điều tra xác định: không đủ cơ sở để xử lý đối với T về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại bản cáo trạng số 71/QĐ/KSĐT/VKS-HS ngày 25 tháng 7 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phần Thiết, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm o khoản 02 điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: bị cáo xác định nội dung cáo trạng truy tố không oan sai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

+Về tội danh và hình phạt: Đại diện Viện kiểm sát đã giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng quy định tại điểm o khoản 02 điều 249, điểm s khoản 01 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù, tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại bản án số 94/2015/HSST ngày 19/6/2015 của Tòa án Phan Thiết, buộc bị cáo T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án từ 06 năm đến 07 năm tù

Lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xem xét khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]Về đánh giá chứng cứ xác định tội danh của bị cáo: xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

Trần Văn T đã có tiền án tái phạm tại bản án số 92/2012/HSTT ngày 18/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, chưa được xóa án tích, nhưng đến ngày 01/12/2017 T lại tiếp tục mua **0,2926 gam Hê rô in** cất giữ trong túi áo tại phòng riêng nơi T đang cư trú: tại khu phố 07, phường Mũi Né, thành phố Phan Thiết, nhằm mục đích sử dụng trái phép cho việc nghiện ma túy của bản thân.

Với nhân thân và hành vi tàng trữ ma túy như đã nêu trên, hành vi của Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm p khoản 02 điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tuy nhiên nội dung điều luật quy định tại khoản 02 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999(sửa đổi bổ sung năm 2009) có hình phạt nặng hơn quy định tại khoản 02 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại thời điểm bị T thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án, thì Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo quy định tại điểm o khoản 02 Điều 249

Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) là phù hợp với quy định có lợi cho bị cáo theo quy định tại khoản 03 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 01 điều 02 Nghị quyết số 41/ 2017/QH14 của UBTV Quốc Hội.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết truy tố đối với bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Xét Trần Văn T là người có nhân thân xấu đã bị xử phạt tù có thời hạn bằng nhiều bản án về các tội danh khác nhau về các hành vi mua bán ma túy , cố ý làm hư hỏng tài sản, chống người thi hành công vụ, nhưng không cố gắng rèn luyện bản thân để trở thành công dân lương thiện, ngay trong thời gian chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục cố ý mua ma túy là chất Hê rôn với số lượng lớn, cất giữ nhằm mục đích sử dụng trái phép cho việc nghiện ngập của bản thân.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an địa phương.

Với ý thức tuân thủ pháp luật kém, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, xét thấy cần thiết phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe giáo dục riêng và phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm s khoản 01 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, là chất Hê rô in và các đoạn ống hút nhựa thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định, được niêm phong trong các phong bì số 766 ngày 04/12/2017 và phong bì số 807 ngày 22/12/2017 có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng, do vậy sẽ bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với số vật chứng là công cụ bị cáo dùng để sử dụng ma túy gồm: 02 ống bơm kim tiêm(đã qua sử dụng) 01 bộ dụng cụ để sử dụng cần sa, 01 cây kéo dài 16cm, 01 bình nylon chứa nhiều ống nhựa dùng để uống nước, nhưng vật chứng này hiện không có giá trị sử dụng do vậy sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) và điểm c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Đối với số tiền 06 triệu đồng Cơ quan điều tra đã thu giữ nhưng qua điều tra xác định là tài sản của chị Nguyễn Thị Diễm H, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo, nên đã giao trả cho chị Hồng hiện chị Hồng không yêu cầu khiếu nại gì thêm về số tiền này, do vậy Tòa không xét.

[6] Về tổng hợp hình phạt nhiều bản án: Bị cáo đã bị xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Chống người thi hành công vụ”, tại bản án số 94/2015/HSTT ngày 19/6/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, đã có hiệu lực pháp luật, nhưng hiện T chưa chấp hành hình phạt tù đối với bản án này. Do vậy cần áp dụng quy định tại điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định tại Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

***Căn cứ vào** quy định tại khoản 03 điều 7 Bộ luật Hình sự 2015, điểm b khoản 01 điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của UBTV Quốc Hội, điểm o khoản 02 điều 249, điểm s khoản 01, điều 51 điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 01 điều 46 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và điểm a, c khoản 02 điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

***Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

*** Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn T **05(năm) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Cộng với hình phạt **06 tháng tù**, bị cáo chưa chấp hành xong tại bản án số 94/2015/HSTT ngày 19/6/2015 của Tòa án thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai bản án buộc bị cáo Trần Văn T phải chấp hành là **06(sáu) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01/12/2017.

*** Xử lý vật chứng:**

- Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, là chất Hê rô in và các đoạn ống hút nhựa thu giữ trong vụ án còn lại sau giám định, được niêm phong trong các phong bì số 766 ngày 04/12/2017 và phong bì số 807 ngày 22/12/2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh Bình Thuận, có chữ ký của Giám định viên Đinh Trung Hiếu.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng gồm: 02 ống bơm kim tiêm (đã qua sử dụng), 01 bộ dụng cụ để sử dụng cần sa, 01 cây kéo dài 16cm, 01 bình nylon chứa nhiều ống nhựa dùng để uống nước.

(theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 79 ngày 26/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết)

*** Về án phí:** Tuyên buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (về phần quyền lợi nghĩa vụ có liên quan tại bản án) là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thị hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

NGUYỄN THỊ NHƯ XUÂN